

Số: 01/2018/QĐST-KDTM

Phổ Yên, ngày 17 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ Điều 357, Điều 430, 431, 440 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 50 Luật thương mại;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2018/TLST-KDTM ngày 09 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần nhựa, bao bì NH

Địa chỉ: lô TT, Khu tái định cư, phường P, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - chức vụ: Giám đốc Công ty

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Anh T¹ - chức vụ: kế toán trưởng Công ty

Bị đơn: Công ty Cổ phần HA

Địa chỉ: xóm N 2, xã N, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc H – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lã Toàn T³ - chức vụ: Giám đốc điều hành

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH, đại diện (theo uỷ quyền) ông Lê Anh T¹ và Công ty cổ phần HA, đại diện (theo uỷ quyền) ông Lã Toàn T³ nhất trí xác định: Số tiền Công ty cổ phần HA còn nợ Công ty cổ phần

nhựa, bao bì NH theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 252/NPP-2016/HĐKT ngày 25/10/2016 là 222.400.000đ tiền hàng và 20.873.493đ tiền lãi chậm trả. Tổng cộng: 243.273.493đ (hai trăm bốn mươi ba triệu hai trăm bảy mươi ba triệu bốn trăm chín ba đồng).

Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH không yêu cầu Công ty cổ phần HA đối với khoản lãi chậm trả kể từ khi công ty làm đơn khởi kiện cho đến khi vụ án được giải quyết. Công ty cổ phần HA nhất trí.

2.2. Về thời hạn, phương thức trả nợ: Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH, đại diện (theo ủy quyền) ông Lê Anh T² và Công ty cổ phần HA, đại diện (theo ủy quyền) ông Lã Toàn T³ thống nhất thỏa thuận trả số tiền 243.273.493đ (hai trăm bốn mươi ba triệu hai trăm bảy mươi ba triệu bốn trăm chín ba đồng), làm 2 đợt như sau:

- Lần 1: 25/6/2018 thanh toán 120.000.000đ
- Lần 2: 25/7/2018 thanh toán 123.273.493đ

2.3. Về địa điểm trả nợ: Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH, đại diện (theo ủy quyền) ông Lê Anh T² và Công ty cổ phần HA, đại diện (theo ủy quyền) ông Lã Toàn T³ thống nhất thỏa thuận thanh toán các đợt như trên bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH.

2.4. Về biện pháp đảm bảo thi hành án: Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH, đại diện (theo ủy quyền) ông Lê Anh T² và Công ty cổ phần HA, đại diện (theo ủy quyền) ông Lã Toàn T³ nhất trí thỏa thuận: Nếu hết hạn mỗi kỳ thanh toán mà Công ty cổ phần HA chưa trả được số tiền mà kỳ hạn đó có nghĩa vụ phải thanh toán thì Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH có quyền yêu cầu thi hành án buộc phải trả toàn bộ số tiền còn nợ mà không cần đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

2.5. Về lãi xuất chậm thi hành án của khoản tiền nợ: Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH, đại diện (theo ủy quyền) ông Lê Anh T² và Công ty cổ phần HA, đại diện (theo ủy quyền) ông Lã Toàn T³ nhất trí thỏa thuận tính theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.6. Về án phí: Công ty cổ phần HA, đại diện (theo ủy quyền) ông Lã Toàn T³ thỏa thuận tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật được xác định 6.082.000 đ (sáu triệu không trăm tám mươi hai ngàn đồng) sung công quỹ nhà nước.

Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần nhựa, bao bì NH số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.075.000đ (sáu triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên. Biên lai thu số 0008434 ngày 08/01/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Hồng